

CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MIỀN BẮC

CÔNG BỐ NỘI DUNG ĐĂNG KÝ THÀNH LẬP MỚI

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ XUẤT NHẬP KHẨU MIỀN BẮC

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: NORTHERN IMPORT EXPORT SERVICE AND TRADING JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: NORTHERN IMPORT EXPORT SERVICE AND TRADING., JSC

2. Mã số doanh nghiệp: 0110205747

3. Ngày thành lập: 12/12/2022

4. Địa chỉ trụ sở chính:

Số nhà 172 đường Xuân Canh, thôn Lục Canh, Xã Xuân Canh, Huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội, Việt Nam

Điện thoại: 0353433888

Fax:

Email: havannhac.tuaf@gmail.com

Website:

5. Ngành, nghề kinh doanh:

STT	Tên ngành	Mã ngành
1.	Đại lý, môi giới, đấu giá hàng hóa Chi tiết: Dịch vụ đại lý hoa hồng (CPC 621)	4610
2.	Hoạt động dịch vụ hỗ trợ kinh doanh khác còn lại chưa được phân vào đâu Chi tiết: Xuất nhập khẩu hàng hóa công ty kinh doanh	8299
3.	Bán buôn tổng hợp Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán buôn (không thành lập cơ sở bán buôn) hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam (CPC 622)	4690(Chính)
4.	Bán lẻ hình thức khác chưa được phân vào đâu Chi tiết: Thực hiện quyền phân phối bán lẻ (không thành lập cơ sở bán lẻ) hàng hóa theo quy định của pháp luật Việt Nam (CPC 632)	4799

6. Vốn điều lệ: 1.607.100.000 VNĐ

Mệnh giá cổ phần:

7. Số cổ phần được quyền chào bán: 160.710

8. Cổ đông sáng lập:

STT	Tên cổ đông	Địa chỉ liên lạc đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ)	Tỷ lệ (%)	Số giấy CMND (hoặc số chứng thực cá nhân khác); Mã số doanh nghiệp; Số quyết định thành lập	Ghi chú
1	FURUKAWA MOTOKAZU	Osakafu Minami kawachi-gun Kananmachi Madani 63 banchi, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	40.177	401.775.000	25,000	TT2298878	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.177	401.775.000	25,000		
2	SUGAWARA KATSUTOSHI	Akitaken, Yokoteshi, Hirakamachi asamai, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	96.426	964.260.000	60,000	TR4464030	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	96.426	964.260.000	60,000		

3	HÀ VĂN CUÔNG	Thôn Tà Lại, Xã Tân Mỹ, Huyện Văn Lãng, Tỉnh Lạng Sơn, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	8.035	80.355.000	5,000	020091002485
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	8.035	80.355.000	5,000	
4	HÀ VĂN NHẠC	Xóm Cạm Phước, Xã Kim Phượng, Huyện Định Hoá, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam	Cổ phần phổ thông	16.071	160.710.000	10,000	020089006602
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000	
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000	
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000	
			Tổng số	16.071	160.710.000	10,000	

9. Cổ đông là nhà đầu tư nước ngoài:

STT	Tên cổ đông	Chỗ ở hiện tại đối với cá nhân; địa chỉ trụ sở chính đối với tổ chức	Loại cổ phần	Số cổ phần	Giá trị cổ phần (VNĐ; giá trị tương đương bằng tiền nước ngoài, nếu có)	Tỷ lệ (%)	Số hộ chiếu đối với cá nhân; Mã số doanh nghiệp đối với doanh nghiệp; Số Quyết định thành lập đối với tổ chức	Ghi chú
1	FURUKAWA MOTOKAZU	Osakafu Minami kawachi-gun Kananmachi Madani 63 banchi, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	40.177	401.775.000	25,000	TT2298878	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	40.177	401.775.000	25,000		
2	SUGAWARA KATSUTOSHI	Akitaken, Yokoteshi, Hirakamachi asamai, Nhật Bản	Cổ phần phổ thông	96.426	964.260.000	60,000	TR4464030	
			Cổ phần ưu đãi biểu quyết	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi cổ tức	0	0	0,000		
			Cổ phần ưu đãi hoàn lại	0	0	0,000		
			Các cổ phần ưu đãi khác	0	0	0,000		
			Tổng số	96.426	964.260.000	60,000		

10. Người đại diện theo pháp luật:

* Họ và tên: **HÀ VĂN NHẠC**

Giới tính: *Nam*

Chức danh: *Giám đốc*

Sinh ngày: *01/01/1989*

Dân tộc: *Tày*

Quốc tịch: *Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *020089006602*

Ngày cấp: *05/08/2022*

Nơi cấp: *Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội*

Địa chỉ thường trú: *Xóm Cạm Phước, Xã Kim Phượng, Huyện Định Hoá, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Xóm Cạm Phước, Xã Kim Phượng, Huyện Định Hoá, Tỉnh Thái Nguyên, Việt Nam*

11. Nơi đăng ký: Phòng Đăng ký kinh doanh Thành phố Hà Nội